TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 126/2019/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 10 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 152/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Đầu Khắc T, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị N và anh Đầu Khắc T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26/10/2012. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian 03 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Nay chị N và anh T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N, anh T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị N, anh T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đầu Khắc T có 02 con chung là Đầu Thị Ngọc Q, sinh ngày 14/11/2013 và Đầu Quốc B, sinh ngày 11/2/2019. Chị N và anh T thống nhất: Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B; anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T và chị N có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị N và anh T thống nhất chị N nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thỏa thuận của anh chị là phù hợp, tự nguyện nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành 02/7/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đầu Khắc T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đầu Khắc T có 02 con chung là Đầu Thị Ngọc Q, sinh ngày 14/11/2013 và Đầu Quốc B, sinh ngày 11/2/2019. Chị N và anh T thống nhất: Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B, anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T và chị N quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng Chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001622 ngày 02/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Quảng Xương;
- UBND xã T, Quảng Xương;
- Chi cục THA huyện Quảng Xương;
- Đương sự;
- Lưu hs

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà